**NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN GDCD KHỐI 12**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

**TUẦN LỄ TỪ NGÀY 27 ĐẾN NGÀY 02 THÁNG 5 NĂM 2020**

**Bài 8: PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG DÂN**

**Bài 6: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN**

**1.Các quyền tự do cơ bản của công dân**

**a. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.**

\* **Thế nào là quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân ?**

-Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

**\* Nội dung quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.**

- Không một ai, dù ở cương vị nào có quyền tự ý bắt và giam, giữ người vì những lí do không chính đáng hoặc do nghi ngờ không có căn cứ.

- Tự tiện bắt và giam, giữ người trái pháp luật là xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân, là hành vi trái pháp luật, phải bị xử lí nghiêm minh theo pháp luật.

-Cán bộ nhà nước có thẩm quyền thuộc Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Toà án và một số cơ quan khác mới có bắt và giam, giữ người, nhưng phải theo đúng trình tự, thủ tục theo qui định của pháp luật.

- Trong một số trường hợp cần thiết phải bắt, giam, giữ người thì phải theo đúng trình tự và thủ tục do pháp luật quy định.

-Pháp luật quy định rõ trường hợp nào thì mới được bắt giam, giữ người và những ai có quyền ra lệnh bắt giam, giữ người.

\***Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.**

-Là một trong những quyền tự do cá nhân quan trọng nhất, liên quan đến quyền được sống của con người...

-Nhằm ngăn chặn mọi hành vi tùy tiện bắt giữ người trái với quy định của pháp luật.

-Nhằm bảo vệ quyền con người- quyền công dân trong một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

**b. Quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân:**

\***Thế nào là quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe,tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân:**

Quyền này có nghĩa là, công dân có quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, được bảo vệ danh dự, nhân phẩm; không ai được xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác.

**\* Nội dung quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe , tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân:**

- Thứ nhất: Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác.

+ Không ai được đánh người; đặc biệt nghiêm cấm những hành vi hung hãn, côn đồ đánh người gây thương tích.

+ Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng của người khác như giết người, đe dọa giết người, làm chết người.

- Thứ hai: Không được xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác.

+ Không bịa đặc điều xấu, tung tin xấu, nói xấu xúc phạm người khác để hạ uy tín và gây thiệt hại về danh dự cho người đó.

+ Bất kì ai, dù ở cương vị nào cũng không có quyền xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của người khác.

**\* Ý nghĩa quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe,tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân:**

- Nhằm xác định địa vị pháp lí của công dân trong mối quan hệ với Nhà nước và xã hội.

- Đề cao nhân tố con người trong Nhà nước pháp quyền XHCN.

-Công dân cần tự rèn luyện, nâng cao ý thức pháp luật để sống văn minh, tuân thủ pháp luật, tôn trọng quyền tự do cơ bản của người khác.

**BÀI 7: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN DÂN CHỦ**

**1. Quyền bầu cử và quyền ứng cử các cơ quan đại biểu của nhân dân**

***a)* Khái niệm*:***

*- là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực chính trị*

*- thông qua đó nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp ở từng địa phương và trong phạm vi cả nước.*

***b)* Nội dung*:***

**\* Độ tuổi:**

+ Bầu cử : công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên

 + Ứng cử : công dân Việt Nam từ đủ 21 tuổi trở lên

**\*Không được bầu cử** **khi**

- Bị tòa án tước quyền bầu cử

- Đang chấp hành hình phạt tù

- Mất năng lực hành vi dân sự

**\* Nguyên tắc bầu cử:**

- Phổ thông

**-** Bình đẳng

- Trực tiếp

- Bỏ phiếu kín

**\* Quyền ứng cử của công dân được thực hiện theo hai con đường:**

- tự ứng cử

- được giới thiệu ứng cử

*\** ***Ý nghĩa của quyền bầu cử và ứng cử của công dân***

+ Là cơ sở pháp lý-chính trị quan trọng để hình thành các cơ quan quyền lực nhà nước

+ Để nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình.

­+ Thể hiện bản chất dân chủ, tiến bộ của Nhà nước ta thể hiện sự bình đẳng của công dân trong đời sống chính trị của đất nước.

**2. Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội**

***a) Khái niệm:***

 *- là quyền của công dân tham gia thảo luận vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong phạm vi của cả nước và trong từng địa phương - quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và phát triển kinh tế xã hội.( quyền này gắn liền với hình thức dân chủ* ***trực tiếp****).*

***b) Nội dung:***

 *- Ở phạm vi cả nước:*

 **­ +** Tham gia thảo luận , góp ý kiến xây xựng các văn bản pháp luật.

 **­+** Phản ánh kịp thời những vướng mắt bất cập của chính sách, pháp luật.

 + Thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng đại khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

- *Ở phạm vi cơ sở*:

 Trực tiếp thực hiện theo cơ chế *“Dân biết , dân bàn , dân làm , dân kiểm tra”.*

***c) Ý nghĩa của quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội***

***-*** Là cơ sở pháp lí quan trọng để nhân dân tham gia vào hoạt động của bộ máy Nhà nước,

**3. Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân**

***a) Khái niệm:***

*- là quyền dân chủ cơ bản của công dân được quy định trong* ***Hiến pháp****,*

*- là công cụ để nhân dân thực hiện dân chủ trực tiếp trong những trường hợp cần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức bị hành vi trái pháp luật xâm hại .*

 ***b) Nội dung:***

***\* Phân biệt giữa khiếu nại và tố cáo***

|  |  |
| --- | --- |
| **Khiếu nại** | **Tố cáo** |
| * ***Quyền khiếu nại*** : Liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân , cơ quan , tổ chức.
* ***Mục đích***: Nhằm khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại đã bị xâm hại.
* ***Người có quyền*** : mọi công dân,tổ chức .
* - ***Người có thẩm quyền giải quyết***
* **Người đứng đầu** cơ quan hành chính **có quyết định, hành vi hành chính bị khiếu nại;**

- Người đứng đầu cơ quan **cấp trên** của cơ quan bị khiếu nại; + Chủ tịch UBND cấp tỉnh, + Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, + Tổng Thanh tra Chính phủ,+ Thủ tướng chính phủ.-***\* Quy trình giải quyết*** ***Bước 1****:* nộp đơn **­ *Bước 2*** *:* xem xét , giải quyết ­ ***Bước 3*** *:*Nếu không đồng ý tiếp tục khiếu nại **cấp trên**( khiếu nại lần 2), ­ ***Bước 4*** : Nếu vẫn không đồng ý với quyết định giải quyết lần hai thì có quyền khởi kiện ra **Tòa hành chính.** | * ***Quyền tố cáo***: Liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật
* ***Mục đích*** : Nhằm phát hiện , ngăn chặn các việc làm trái pháp luật , xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, tổ chức, công dân.

***Người có quyền*** : mọi công dân* ***Người có thẩm quyền giải quyết***

+ **Người đứng đầu** cơ quan tổ chức **quản lý người bị tố cáo,** + Người đứng đầu cơ quan tổ chức **cấp trên** của cơ quan, tổ chức có người bị tố cáo; + Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ,, + Thủ tướng Chính phủ. + Các cơ quan tố tụng (Tòa án, VKS)- *Quy trình* ***giải quyết:*** *có 4 bước*­ ***Bước 1*** : nộp đơn ***Bước 2*** : xác minh và giải quyết ­ ***Bước 3*** : Nếu không được giải quyết tố cáo tổ chức **cấp trên** ­ ***Bước 4*** : Cơ quan tổ chức, cá nhân giải quyết tố cáo lần hai có trách nhiệm giải quyết trong thời gian luật quy định. |

**1. Quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân**

**a. *Quyền học tập của công dân***

* *Mọi công dân đều có quyền học từ thấp đến cao, có thể học bất cứ ngành,nghề nào, có thể học bằng nhiều hình thức và có thể học thường xuyên, học suốt đời.*
* **Nội dung:**

***Quyền học tâp bao gồm:***

***-*** Quyền học không hạn chế.

- Học bất cứ ngành nghề nào.

- Học thường xuyên, học suốt đời.

- Được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

**b. Quyền sáng tạo của công dân**

- *Quyền của mỗi người được tự do nghiên cứu khoa học, tự do tìm tòi, suy nghĩ để đưa ra các phát minh, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kĩ thuật, hợp lí hóa sản xuất; quyền về sáng tác văn học, nghệ thuật, khám phá khoa học để tạo ra các sản phẩm, công trình khoa học về các lĩnh vực đời sống xã hội.*

**- Nội dung:**

**Quyền sáng tạo của công dân bao gồm:**

* Quyền tác giả.
* Quyền sở hữu công nghiệp.
* Hoạt động khoa học, công nghệ.

**c) Quyền được phát triển của công dân**

*- Quyền được phát triển là quyền của công dân được sống trong môi trường xã hội và tự nhiên có lợi cho sự tồn tại và phát triển về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức; có mức sống đầy đủ về vật chất; được học tập, nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí, tham gia các họat động văn hóa; đuợc cung cấp thông tin và chăm sóc sức khỏe; được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng.*

**Quyền được phát triển của công dân được biểu hiện ở hai nội dung:**

* Một là, quyền của công dân được hưởng đời sống vật chất và tinh thần đầy đủ để phát triển tồn diện.
* Hai là, công dân có quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng.

**Bài 9: PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**CỦA ĐẤT NƯỚC**

1. **Vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước**
2. ***Trong lĩnh vực kinh tế***
* *Thứ nhất*, pháp luật tạo ra khung pháp lí cần thiết của họat động kinh doanh.
* *Thứ hai*, pháp luật ghi nhận và bảo đảm quyền tự do kinh doanh của công dân để khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng trong xã hội.
* *Thứ ba*, thông qua các quy định về thuế, pháp luật khuyến khích các họat động kinh doanh trong những ngành, nghề có lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

***b. Trong lĩnh vực văn hóa***

* *Pháp luật giữ vai trò chủ đạo, tác động tích cực vào sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam.*
* Những quy định của PL về văn hóa góp phần phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa VH nhân lọai, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của ND, nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của người Việt Nam.
1. ***Trong lĩnh vực xã hội***
* *Pháp luật có vai trò quan trọng thúc đẩy sự phát triển trong lĩnh vực xã hội.*
* Trong nền KT thị trường, nhiều vấn đề XH phát sinh, cần phải được giải quyết: dân số và việc làm; bất bình đẳng xã hội và tăng nhanh khoảng cách giàu nghèo; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho ND; xóa đói giảm nghèo; TNXH; đạo đức và lối sống; v.v…
* Các vấn đề xã hội trên đây chỉ có thể được giải quyết một cách hiệu quả nhất thông qua các quy định của pháp luật.

**d. Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

- Những năm qua, phát triển KT – XH ở nước ta còn dựa nhiều vào việc khai thác tài nguyên thiên nhiên; công nghệ sản xuất còn sử dụng nhiều năng lượng, nguyên liệu, thải ra nhiều chất độc gây ô nhiễm môi trường.

- Trước thực trạng việc khai thác tài nguyên thiên nhiên, việc sản xuất kinh doanh ở nước ta là một trong những nguyên nhân làm suy thoái môi trường.

Giải pháp bảo vệ môi trường:

- Biện pháp phát triển KH-CN

- Các quy định của pháp luật có tác dụng ngăn ngừa, hạn chế tác động xấu của con người trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên nhằm bảo vệ có hiệu qua môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

**e. Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh**

- Pháp luật là cơ sở để tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, thông qua đó tạo ra môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường, bảo đảm cho đất nước có đầy đủ điều kiện để phát triển bền vững.

- Pháp luật về quốc phòng và an ninh qui định về bảo vệ chế độ XHCN, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an tồn xã hội.

- Pháp luật qui định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia của các tổ chức và công dân.

- Pháp luật trừng trị nghiêm khắc đối với những hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm độc lập chủ quyền và tồn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

- Pháp luật giữ vai trò đảm bảo các điều kiện an ninh trật tự cần thiết để xã hội ổn định và phát triển.

**2. Một số nội dung cơ bản của pháp luật trong sự phát triển bền vững của đất nước**

**a. Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển kinh tế**

**🟒 *Quyền tự do kinh doanh của công dân***

 Quyền tự do kinh doanh được qui định trong Hiến pháp và các luật về kinh doanh.

 *Tự do kinh doanh có nghĩa là mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành họat động kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng kí kinh doanh.*

\*Kinh doanh bao gồm ba loại hoạt động:

- ***Hoạt động SX*** là hoạt động quan trọng nhất của con người.

- ***Hoạt động tiêu thụ sản phẩm*** là hoạt động thương mại nhằm thực hiện lưu thông hàng hố từ người sản xuất đến người tiêu dùng.

***-Hoạt động dịch vụ*** là hoạt động phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của con người.

**🟒 *Nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các họat động kinh doanh***

­ Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh và những ngành, nghề mà pháp luật không cấm;

­ Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật;

­ Bảo vệ môi trường;

- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dung;

­ Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an tòan xã hội v.v…

**b.** **Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển về văn hóa**

 Pháp luật về sự phát triển văn hóa Việt Nam được quy định trong *Hiến pháp, Bộ luật Dân sự, Luật Di sản văn hóa, Luật Xuất bản, Luật Báo chí*, v.v… Đó là hệ thống quy định của pháp luật về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; nguyên tắc quản lí nhà nước về văn hóa...

- ***Quyền và trách nhiệm của Nhà nước***

Mọi di sản VH ở trong lòng đất thuộc đất liền, hải đảo, ở vùng nội thuỷ, lãnh hải, vùng đặc quyền KT và thềm lục địa của nước Cộng hồ XHCN Việt Nam đều thuộc sở hữu tồn dân

***- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với di sản văn hóa :***

Mọi di sản VH ở trong lòng đất thuộc đất liền, hải đảo, ở vùng nội thuỷ, lãnh hải, vùng đặc quyền KT và thềm lục địa của nước Cộng hồ XHCN Việt Nam đều thuộc sở hữu tồn dân.

c. **Nội dung cơ bản của pháp luật v**ề **phát triển các lĩnh vực xã hội**

 **-** Pháp luật khuyến khích các cơ sở kinh doanh *tạo ra nhiều việc làm mới.*

 **-** Pháp luật quy định, Nhà nước sử dụng các biện pháp KT - tài chính để *thực hiện xóa đói, giảm nghèo.*

 *- Luật Hôn nhân và gia đình và Pháp lệnh Dân số* đã quy định công dân có nghĩa vụ thực hiện kế họach hóa gia đình; xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững;…

 *- Luật Bảo vệ, Chăm sóc sứa khỏe nhân dân* quy định các biện pháp giảm tỉ lệ mắc bệnh, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ và bảo đảm phát triển giống nòi.

*- Luật Phòng, chống ma túy, Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm* quy định về phòng, chống tội phạm, ngăn chặn và bài trừ các tệ nạn xã hội, nhất là nạn mại dâm, ma túy; ngăn chặn, đẩy lùi đại dịch HIV/AIDS,…